



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI CAO CẤP
Năm 2012

I/. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI CAO CẤP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3700762464, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 01/10/2012.
- Vốn điều lệ: 46.683.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 46.683.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ấp Cây Chàm, xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
- Số điện thoại: 0650.3658278
- Số fax: 0650.3625379
- Website: info@gachngoiacaocap.com
- Mã cổ phiếu: MCC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp là một cơ sở sản xuất gạch tự nhân với quy trình và máy móc thiết bị sản xuất lạc hậu. Được Công ty TNHH MTV Vật liệu và Xây dựng Bình Dương mua lại vào tháng 06/2000, sau đó công ty đầu tư nâng cấp sản xuất theo công nghệ nung đốt lò tuy-nel, công suất lên 25 triệu viên/năm.

Năm 2006 Công ty chuyển sang hình thức công ty cổ phần theo quyết định số 2132/QĐ-UBND ngày 19/05/2006 của UBND tỉnh Bình Dương trên cơ sở phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Nhà Máy Gạch Ngói Cao Cấp trực thuộc Công ty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương thành công ty cổ phần. Vốn điều lệ ban đầu là 15.950.000.000 đồng. Qua các năm hoạt động cho đến nay, vốn điều lệ của Công ty là 46.683.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 29,89% tổng vốn.

Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty từ khi thành lập đến nay như sau :

| Ngày | Điều giải | Số vốn tăng (đồng) | Vốn điều lệ (đồng) | Cơ quan cấp phép |
|------------------|-----------------------------------|-----------------------|-----------------------|-----------------------|
| 14/11/2006 | Chuyển sang Công ty cổ phần | 15.950.000.000 | 15.950.000.000 | Sở KHĐT Bình Dương |
| 15/10/2008 | Phát hành cho cổ đồng hiện hữu | 25.000.000.000 | 40.950.000.000 | UBCK-QLPH |
| 20/10/2009 | Phát hành cổ phiếu thường | 5.733.000.000 | 46.683.000.000 | UBCK-QLPH |
| TỔNG CỘNG | | 46.683.000.000 | | |

Việc niêm yết:

Ngày 31/03/2010, Công ty được Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội cấp Quyết định chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 181/QĐ-SGDHN.

Ngày 26/04/2010, Cổ phiếu CTCP Gạch Ngói Cao Cấp chính thức được niêm yết trên thị trường giao dịch chứng khoán, với mã chứng khoán giao dịch là MCC, tổng số cổ phần là 4.668.300 cổ phần tương ứng với vốn điều lệ là 46.683.000.000 đồng.

Các sự kiện khác:

Quá trình hình thành và phát triển của công ty luôn gắn liền với sự phát triển lớn mạnh không ngừng của ngành vật liệu xây dựng trong nước. Ngày 03/05/2007 công ty được tổ chức QUACERT cấp Giấy chứng nhận số HT 1427.07.15 về việc chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001 : 2000 về lĩnh vực Sản xuất và cung ứng Gạch Ngói đất sét nung, giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 03/05/2007 đến 02/05/2010, và tiếp theo đó là ngày 17/11/2010 công ty được tổ chức QUACERT cấp Giấy chứng nhận số HT 1427/1.10.15 về việc chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001 : 2008 về lĩnh vực Sản xuất và cung ứng Gạch Ngói đất sét nung, giấy chứng nhận có hiệu lực từ ngày 17/11/2010 đến 16/11/2013.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a) Ngành nghề kinh doanh và các sản phẩm chính:

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là chuyên Sản xuất Gạch ngói đất sét nung và khai thác kinh doanh đất sét sản xuất gạch ngói.

Công ty vẫn ưu tiên tập trung cho công tác khai thác và kinh doanh đất sét tại mỏ sét Đồng Chinh và sản xuất các loại sản phẩm truyền thống đã được khách hàng chấp nhận và đánh giá cao đó là các sản phẩm gạch xây dựng 8x18, gạch trang trí ; Bông ú, thông gió, và ngói lợp 22 viên /m², gạch mặt gốm không nung.

◆ Sản phẩm

| Sđt | Tên SP | Mô tả sản phẩm | Hình ảnh |
|-----|-------------------------|--|----------|
| A | Nhóm gạch xây | | |
| 1 | Gạch ống 4 lỗ 8 x 18 | Dùng để xây tường, nền móng nhà cửa, các công trình kiến trúc | |
| 2 | Gạch dinh 2 lỗ 8 x 18 | | |
| 3 | Gạch demi 8 x 18 | | |
| B | Nhóm gạch trang trí | | |
| 1 | Gạch thông gió Hạ uy di | | |
| 2 | Gạch bông ú | Dùng để trang trí nhà cửa, ngoài ra còn có tác dụng thông gió, cách âm | |
| 3 | Gạch cách âm Hourdis | | |
| 4 | Gạch cẩn | | |
| C | Nhóm ngói lợp | | |
| 1 | Ngói 22 ý | Dùng để lợp mái nhà | |

| Số | Tên SP | Mô tả sản phẩm | Hình ảnh |
|----|------------------|--------------------------------|----------|
| 2 | Ngói bờ | | |
| 3 | Ngói mũi hài | | |
| 4 | Ngói vây cá | | |
| 5 | Ngói úp nóc tiêu | | |
| D | Nhóm đất sét | | |
| 1 | Đất sét thô | Dùng để sản xuất gạch, ngói | |

Đồng thời công ty cũng luôn nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới để đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với thị hiếu của khách hàng và phục vụ cho việc mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty ra nước ngoài.

| E Nhóm gạch, ngói xuất khẩu | | | |
|-----------------------------|--------------------|-------------------|-------------------|
| | | | |
| Ngói lợp Nhật Bản | Gạch sóng Đài Loan | Gạch lợp Hàn Quốc | Bông gió Hàn Quốc |

Hiện nay theo đánh giá của hiệp hội các đơn vị sản xuất gạch ngói bằng công nghệ nung lò tuy nél khu vực huyện Tân Uyên - Bình Dương thì Công ty Cổ Phàn Gạch Ngói Cao Cấp là đơn vị dẫn đầu về công nghệ nung đốt sản phẩm cao cấp (gạch trang trí và ngói) và là một trong những đơn vị dẫn đầu về chất lượng sản phẩm. Do đó công ty có uy tín rất lớn so với các đơn vị trong ngành.

Ngoài ra, với việc được quyền khai thác mỏ đất sét có trữ lượng hơn 6 triệu m³ giúp Công ty chủ động được nguồn nguyên vật liệu sản xuất gạch, ngói. Đây là lợi thế rất lớn của công ty so với các đơn vị cùng ngành.

b) Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% doanh thu tổng doanh thu gần nhất vẫn chủ yếu là khu vực tỉnh Bình Dương và TP.HCM

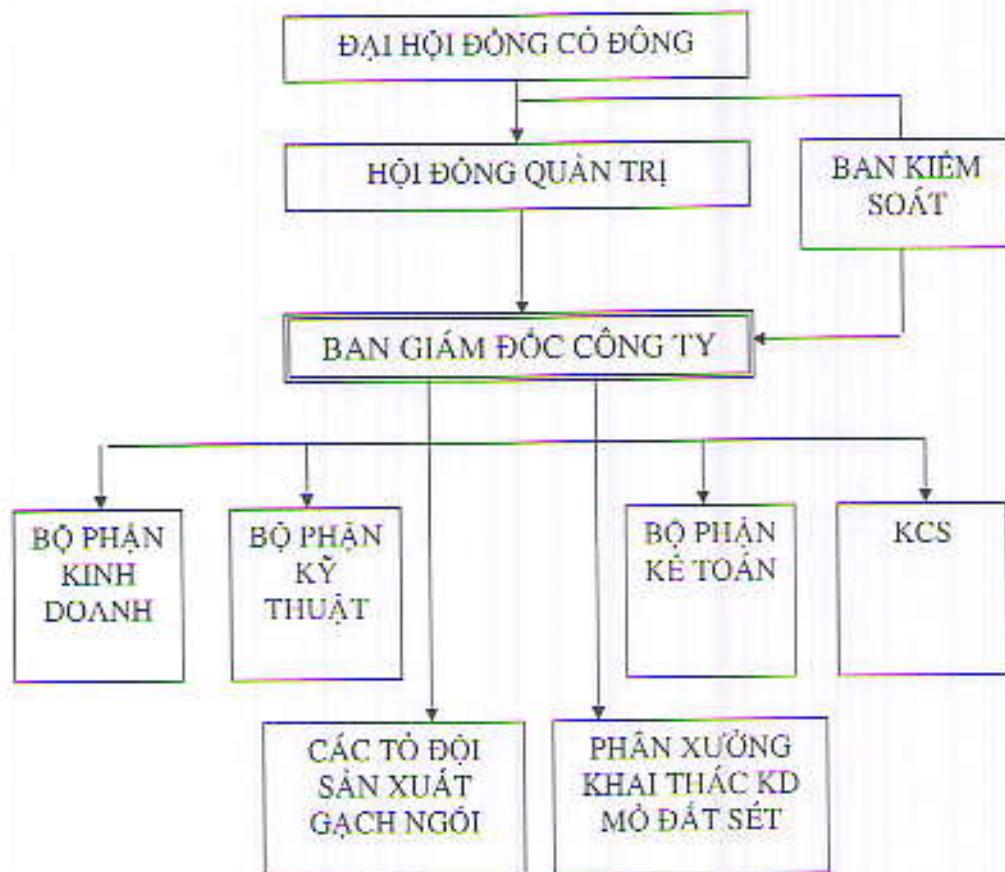
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a) Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành đứng đầu là Giám đốc công ty.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, sơ đồ tổ chức của công ty như sau:



c) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty không có thành lập công ty con, công ty liên kết

5. Định hướng phát triển:

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Với thương hiệu sản phẩm nổi tiếng M&C Bình Dương “Niềm tin vững chắc của mọi nhà” đã có mặt từ rất lâu trên thị trường vật liệu xây dựng Việt, được nhiều các đối tượng khách hàng quan tâm nên dễ tạo uy tín và tạo niềm tin nơi khách hàng Công ty đã tập trung vào các mục tiêu định hướng phát triển sau:

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu vào nhằm giảm giá thành sản phẩm, tận dụng hết khả năng công suất của máy móc thiết bị cũng như lò nung Tuynel để tạo ra sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Nghiên cứu phát triển đa dạng các sản phẩm theo thị hiếu của khách hàng.
- Ngoài các tỉnh lân cận tại Miền Nam công ty tiếp tục nghiên cứu mở rộng thị phần ở một số thị trường tại các tỉnh Miền Tây và xem đây là thị trường tiêu thụ sản phẩm tiềm năng trong tương lai gần.
- Tạo mối quan hệ tốt đỗi với các khách hàng, đối tác có quan hệ lâu dài với Công ty như ưu tiên, tạo điều kiện thuận lợi phân phối sản phẩm cho nhà phân phối, các đại lý đồng thời cũng ưu tiên cho các khách hàng lẻ lấy số lượng nhiều bằng các chính sách khuyến mãi và hoà hồng mỗi giới.
- Nghiên cứu phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây truyền sản xuất.
- Duy trì và vận hành tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001:2008.
- Đào tạo, tuyển dụng các nhân viên có đủ trình độ năng lực kiến thức để làm việc. Đặc biệt tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực quản lý then chốt, phát triển lực lượng kế thừa để có thể làm việc ở tất cả các vị trí khi Công ty cần đến.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Tiếp tục liên hệ với các cơ quan ban ngành để xin tăng công suất khai thác mỏ sét để tăng lợi nhuận.

Tiếp tục tìm kiếm và xin chủ trương khai thác đá ở Phú Giáo để mở rộng sản xuất cho công ty thêm một lĩnh vực mới.

Đang ký bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh: Sản xuất vật liệu không nung

Tìm mua lại một nhà máy gạch ngói tuynel hoặc đầu tư mới nhà máy gạch ngói có công suất 30 triệu viên/năm để mở rộng sản xuất, đặc biệt là phải có đường sông để tăng cường buôn bán về miền Tây, sau này khu vực này sẽ đầu tư rất mạnh mà Chính Phủ đang hạn chế không cho khai thác đất ruộng (lúa) để làm gạch nên nhu cầu khu vực này sẽ tăng cao mà vận chuyển đường bộ không thuận tiện và giá tăng cao nên cho vận chuyển đường sông là hợp lý nhất.

Tập trung ưu tiên phát triển, thu tuyển, đào tạo nguồn nhân lực, đội ngũ kế thừa, cũng cố tổ chức nhân sự trong các phòng ban. Đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân trực tiếp sản xuất và đào tạo các cán bộ quản lý có đủ kiến thức trách nhiệm để có thể làm bát cứ các công việc đáp ứng yêu cầu hoạt động ngày càng đa dạng phát triển của Công ty.

c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Công ty ngày càng nghiên cứu dùng nguyên liệu nung đốt sao cho giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường, như hiện nay công ty đã áp dụng thành công dùng nguyên liệu trấu xay để nung đốt sản phẩm thay cho than cám có mức ô nhiễm môi trường cao hơn nhiều.

Đối với xã hội và cộng đồng công ty luôn luôn cố gắng duy trì và phát triển để tạo công ăn việc làm cho người lao động, góp phần ổn định tình hình đời sống kinh tế cho CB.CNV công ty, cũng như tham gia đóng góp ủng hộ kinh phí cho các ban ngành địa phương để chăm lo cho người nghèo có cuộc sống ấm no.

6. Các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và các chiến lược quản lý rủi ro của doanh nghiệp:

a) Các rủi ro lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh

* Rủi ro về kinh tế

Năm 2012 tình hình kinh tế thế giới liên tục khó khăn, đặc biệt là nền kinh tế Mỹ, thêm vào đó là tình hình nợ công ở khu vực đồng tiền chung Châu Âu. Để kiểm chế lạm phát Chính phủ Việt Nam tiếp tục chính sách thắt chặt chi tiêu, tiết giảm đầu tư công, hạn chế cho vay đối với ngành bất động sản dẫn đến hàng loạt công trình xây dựng phải dừng lại hoặc giảm tiến độ làm cho nhu cầu VI.XD giảm mạnh, do vậy mà SXKD cũng bị đình đốn.

** Rủi ro đặc thù*

+ Rủi ro về nguồn nguyên liệu.

Nguyên liệu chính chiếm tỷ trọng tương đối cao trong giá thành sản phẩm là đất sét, nhận thấy được sự quan trọng của nguồn nguyên liệu chính là đất sét sẽ rất khan hiếm trong tương lai sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất nên Công ty đã đầu tư vào mỏ đất sét diện tích 32,2 ha trữ lượng khoảng 6 triệu m³ tại xã Phước Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, trong đó giai đoạn 01 đầu tư 15 ha, thời gian khai thác mỏ sét là 30 năm và định mức được phép khai thác hàng năm 70.000 m³. Vì vậy công ty hoàn toàn có thể tự chủ được nguồn nguyên liệu đất sét dùng cho sản xuất.

+ Rủi ro cạnh tranh.

Trong ngành, đặc biệt là khu vực huyện Tân Uyên có hơn 60 lò gạch tuynel, nhiều doanh nghiệp cùng sản xuất và cung cấp sản phẩm cùng loại, đồng thời ngày càng có nhiều nhà đầu tư mới tham gia vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng nên Công ty sẽ gặp không ít sự cạnh tranh khốc liệt trên thị trường.

+ Rủi ro biến động giá cổ phiếu

Việc Công ty cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp niêm yết trên thị trường chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính, khẳng định uy tín, thương hiệu của doanh nghiệp cũng như tăng cường tính thanh khoản, tạo điều kiện cho doanh nghiệp huy động vốn.

Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cả cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không thể tránh khỏi. Giá cả chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố. Giá cả biến động có thể là do cung - cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội hay sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Công ty cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp đã luôn luôn chủ động công bố thông tin đối với một đơn vị niêm yết nhằm giúp nhà đầu tư có những thông tin tin cậy và chính xác về các hoạt động của Công ty.

+ Rủi ro khác.

Do tính chất hoạt động kinh doanh, Công ty còn có thể chịu những rủi ro khác như sự thay đổi chính sách về thuế, chính sách về khai thác tài nguyên, quy định khắc khe về tiêu chuẩn môi trường, các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như lạm phát, thay đổi lãi suất; ... Ngoài ra còn có một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy

ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như: các hiện tượng thiên tai, dịch bệnh v.v... làm giảm nhu cầu về sản phẩm hay giảm sản lượng nguyên liệu đầu vào đáp ứng cho nhu cầu sản xuất của Công ty.

b) Các chiến lược quản lý rủi ro :

Tăng cường quan hệ với các khách hàng trong và ngoài nước để tiêu thụ sản phẩm của công ty.

Cùng cố và duy trì chất lượng sản phẩm để giữ vững thương hiệu gạch ngói cao cấp M&C Bình Dương "*Niềm tin vững chắc của mọi nhà*" để phân khúc khách hàng có nhu cầu sử dụng gạch ngói chất lượng cao nhằm hạn chế cạnh tranh với các loại sản phẩm gạch xây dựng có chất lượng trung bình.

Nghiên cứu sâu các giải pháp, biện pháp tiết kiệm chi phí giá thành như: trâu xay, điện, than, nhân công lao động, giảm tỷ lệ sản phẩm hỏng . . .

Điều hành sản xuất phải bám sát và nghiên cứu các giải pháp tăng năng suất lao động, bố trí lao động sao cho có năng suất cao, chất lượng tốt, giảm thấp nhất hư hỏng sản phẩm.

Tiếp tục nghiên cứu sâu để tăng sản xuất sản phẩm cao cấp có giá trị cao, giảm tối đa sản xuất sản phẩm có giá trị thấp như gạch xây.

Công bố thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp kịp thời đúng quy định đến với cổ đông và nhà đầu tư nhằm thể hiện sự minh bạch để từ đó tạo được niềm tin tốt cho cổ đông và nhà đầu tư.

III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

Mặc dù chịu ảnh hưởng chung của nền kinh tế trong nước, tình hình tiêu thụ vật liệu xây dựng trầm lắng do hàng loạt các dự án phải ngừng thi công do các công ty bất động sản gặp khó khăn trong kinh doanh, do vậy công ty phải giảm giá bán sản phẩm mới có thể tiêu thụ được. Trong khi đó chi phí đầu vào tăng liên tục là gánh nặng đối với bài toán duy trì lợi nhuận của công ty. Nhưng trong năm 2012 Hội đồng quản trị công ty đã có những quyết sách phù hợp nhằm ổn định tình hình sản xuất kinh doanh và phát triển công ty vượt xa các

chi tiêu kế hoạch, đặc biệt là vượt kế hoạch lợi nhuận cổ đông giao 42%, cụ thể được thể hiện qua những con số như sau:

| STT | Chi tiêu | DVT | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | So sánh (%) |
|-----|--------------------------|-------|-------------------|--------------------|-------------|
| 1 | GN các loại QĐ ống 8x18 | V | 43.127.658 | 56.168.631 | 130 |
| 2 | Gạch xây các loại | V | 32.400.000 | 43.501.234 | 134 |
| 3 | Gạch trang trí các loại | V | 1.035.000 | 1.319.252 | 127 |
| 4 | Ngói các loại | V | 855.000 | 565.933 | 66 |
| 5 | Đất sét | M3 | 126.000 | 148.751 | 118 |
| 6 | Quí tần VLXD | Tấn | 43.203 | 50.824 | 118 |
| 7 | Giá trị SX HH | 1000đ | 12.885.653 | 16.864.566 | 131 |
| 8 | Doanh thu | 1000đ | 34.330.636 | 46.637.798 | 136 |
| 9 | LN trước thuế | 1000đ | 8.147.937 | 11.584.933 | 142 |
| 10 | Nghĩa vụ thuế đối với NN | 1000đ | 5.408.096 | 8.559.234 | 158 |
| 11 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | d/CP | 1.317 | 2.032 | 154 |

2. Tổ chức và nhân sự:

d) Danh sách Ban điều hành:

Ban Giám Đốc

1/ Giám Đốc

Lê Minh Hoàng : Được trình bày trong phần thông tin về HDQT bên dưới

2/ Phó Giám Đốc

Đỗ Thành Lộc :

Số chứng minh thư nhân dân: 280071329 Cấp ngày : 23/03/1960 tại : CA Bình Dương.

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 23/03/1960

Nơi sinh: Xã Hưng Định, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Hưng Định, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương

| | |
|----------------------------|--|
| Địa chỉ thường trú: | 25/5 xã Bình Thành, Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | 0650.658278 |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác: | |
| + Từ 1978 đến 1979 | - Nhân viên cung ứng vật tư xây dựng xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng |
| + Từ 1979 đến 1990 | - Phó quản đốc phân xưởng cung ứng vật tư Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng |
| + Từ 1990 đến 1993 | - Cán bộ vật tư - vận tải Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng |
| + Từ 1993 đến 1994 | - Phó quản đốc phân xưởng gạch 19-8 Xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng |
| + Từ 1994 đến 1995 | - Cán bộ vật tư Cty Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương |
| + Từ 1995 đến 1998 | - Quản đốc phân xưởng cát |
| + Từ 1998 đến 2001 | - Phó Giám đốc Văn phòng đại diện tại TP.HCM Công ty Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương |
| + Từ 2001 đến nay | Phó giám đốc Công ty CP Gạch Ngói Cao Cấp |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Phó Giám đốc Công ty cổ phần gạch ngói Cao Cấp |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 42.522 Tỷ lệ : 0.91% |

3/ Kế Toán Trưởng

| | |
|-----------------------------|--|
| Họ và tên: | Hứa Ngọc Chính |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 281017207 Cấp ngày : 25/06/2008 tại : CA Bình Dương. |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 15/12/1977 |

| | | |
|--|---|---------------|
| Nơi sinh: | Huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Quảng Nam, Đà Nẵng | |
| Địa chỉ thường trú: | ấp Cây Chàm, xã Thạnh Phước, Tân uyên, Bình Dương. | |
| Số DT liên lạc ở cơ quan: | 0650.658278 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ năm 2001 đến nay | - Kế toán tổng hợp Nhà máy Gạch Ngói Cao Cấp (nay là Công ty Cổ Phần Gạch Ngói Cao Cấp) | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Kế Toán Trưởng Công ty cổ phần gạch ngói Cao Cấp | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 5.057 | Tỷ lệ : 0.11% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 500 | Tỷ lệ : 0.01% |
| + Vợ - Trương Thị Thu Hồng | Số lượng : 500 | |
| e) Những thay đổi trong Ban điều hành: | | |
| Trong năm không có thay đổi gì trong Ban điều hành | | |
| f) Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động | | |
| Hiện tại cơ cấu lao động tại công ty gồm 8 tổ đội, trong đó có 149 người gồm: | | |
| + Lao động nữ | 32 người, chiếm 28% / số lao động toàn công ty | |
| + Khối gián tiếp 34 người chiếm 23%, khối trực tiếp sản xuất 115 người chiếm 82% | | |
| + Tuổi đời cao nhất 51, tuổi đời thấp nhất 18 | | |
| Trình độ học vấn: | | |
| + Trình độ ĐH, CĐ : | 8 người | |
| + Trình độ trung cấp | : 7 người | |

- + Trình độ cấp 3 : 13 người
- + Trình độ cấp 2 : 98 người
- + Trình độ cấp 1 : 23 người

Thu nhập bình quân của người lao động (2006-2010) là: 4.068.233 đ/người/tháng. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2012 là: 5.000.000 đ/người/tháng. Ngoài thu nhập được nhận bằng tiền nêu trên, công ty còn nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động theo luật định và tổ chức nấu ăn bếp ăn tập thể cho người lao động với định mức là 18.000 đồng / suất ăn trưa và 8.000 đồng / suất ăn bồi dưỡng đặc biệt.

Định kỳ 3 năm công ty tổ chức cho NLĐ đi tham quan du lịch, đối với các cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong lao động thì được công ty tổ chức cho đi du lịch hàng năm.

Ký hợp đồng lao động cho 100% CNLD sau thời gian thử việc và am hiểu được công việc mà công ty giao cho. Nộp đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN đúng quy định pháp luật lao động cho CNLD.

Thực hiện tốt nội quy, quy định về cấp phát đồ phòng hộ lao động, vận động CNLD tham gia chương trình " xanh - sạch - đẹp " đảm bảo an toàn lao động.

Công tác PCCC, ATLĐ được đặc biệt quan tâm, ngoài công tác bố trí, sắp xếp lực lượng, kiểm tra giám sát việc thực hiện trong từng công đoạn sản xuất, từng công nhân lao động. Do đó trong năm không để xảy ra cháy nổ, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Trong năm công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho NLĐ để có cơ sở theo dõi tình hình sức khỏe NLĐ.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Do trong năm 2012 tình hình kinh tế trong nước tiếp tục còn khó khăn nên công ty không có quyết định đầu tư cũng như thực hiện các dự án nào lớn.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty không có công ty con, công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính

Mặc dù năm 2012 nền kinh tế trong nước nói chung và ngành sản xuất gạch ngói xây dựng nói riêng được dự báo sẽ gặp rất nhiều khó khăn nhưng nhìn chung năng lực hoạt

động của MCC vẫn ổn định. Mặc dù công ty đã đưa ra nhiều chính sách bán hàng nhằm tiêu thụ sản phẩm tránh tồn kho, nhưng cuối năm 2012 tình hình kinh tế khó khăn, thị trường bất động sản vẫn còn đóng băng, do đó mà nhu cầu VLXD không cao. Tính đến cuối năm 2012 so với đầu năm 2012 giá trị hàng tồn kho tăng lên từ 9,98 tỷ lên 12,98 tỷ tương đương tăng khoảng 30%, tuy nhiên tính đến cuối năm 2012 với nguồn vốn nhàn rỗi trên 10 tỷ đồng thì công ty phần nào không ảnh hưởng áp lực phải sử dụng vốn vay như các đơn vị cùng ngành khác, do vậy mà hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty vẫn đảm bảo duy trì và phát triển.

Việc quản lý và thu hồi tốt công nợ bán hàng cũng đã góp phần rất lớn cung cấp thêm tình hình tài chính lành mạnh của công ty trong năm 2012.

a) Tình hình tài chính:

| STT | Chỉ tiêu | DVT: Đồng | | |
|-----|----------------------------|----------------|----------------|--------------|
| | | Năm 2011 | Năm 2012 | % tăng, giảm |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 61.184.596.537 | 56.606.303.780 | -7,48% |
| 2 | Doanh thu thuần | 44.336.702.933 | 43.125.329.122 | -2,73% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động KD | 9.880.288.580 | 9.589.331.222 | -2,94% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 492.891.621 | 1.995.602.091 | 304,88% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 10.373.180.201 | 11.584.933.313 | 11,68% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 7.918.258.506 | 9.425.837.709 | 19,04% |
| 7 | Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 80% | 80% | 0,00% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| STT | Chỉ tiêu | NĂM 2011 | NĂM 2012 |
|-----|---|----------|----------|
| 1 | <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | |
| + | Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/nợ ngắn hạn | 3,9 | 6,3 |
| + | Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-hàng tồn kho)/nợ ngắn hạn | 2,6 | 3,2 |
| 2 | <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | |
| | Hệ số nợ / Tổng tài sản | 12,15% | 7,32% |
| | Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu | 13,83% | 7,90% |
| 3 | <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | |
| + | Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân | 3,2 | 2,3 |
| + | Doanh thu thuần / Tổng tài sản | 72,46% | 76,18% |
| 4 | <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | |
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần | 17,86% | 21,86% |

| STT | Chi tiêu | NĂM 2011 | NĂM 2012 |
|-----|---|----------|----------|
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu | 14,73% | 17,97% |
| + | Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản | 12,94% | 16,65% |
| + | Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần | 17,86% | 21,86% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phiếu phổ thông:

- Số cổ phiếu phát hành: 4.668.300 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 4.638.300 cổ phiếu
- Số cổ phiếu quỹ: 30.000 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Cổ đông là Nhà Nước : Cty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương (M&C) _Đại diện là Ông Mai Văn Chánh _Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng Giám đốc, nắm giữ 1.395.360 cổ phần chiếm 29,89%

* Cổ đông lớn: (Nắm giữ từ 5% vốn điều lệ trở lên)

Ông Trần Thiện Thè - TV HDQT, đại diện phần vốn của CTCP Chứng khoán Dế Nhắt : nắm giữ 707.702 CP (15,16%)

CTCP Đầu tư và Kinh Doanh Bất Động Sản: 260.700 CP, chiếm 5,58%

CTCP Xây Dựng và Dịch Vụ Công Cộng Bình Dương, nắm giữ 243.000 CP, chiếm tỷ lệ 5,21%

Bà: Bùi Thị Thu : Nắm giữ 259.200 CP, chiếm 5,55%

* Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 22/03/2013 (ngày chốt danh sách dự họp ĐHĐCD 2013) như sau :

| STT | Cổ đông | Số lượng cổ phần | Giá trị (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|-----|---------|------------------|----------------|-----------|
| 1 | Tổ chức | 2.757.274 | 27.572.740.000 | 59,06 |
| 2 | Cá nhân | 1.881.026 | 18.545.760.000 | 40,30 |

| | | | | |
|---|------------------------------|-----------|----------------|-------|
| 3 | Cổ phiếu quỹ (theo mệnh giá) | 30.000 | 300.000.000 | 0.64 |
| | Tổng | 4.668.300 | 46.683.000.000 | 100 |
| 1 | Trong nước | 4.638.250 | 46.287.500.000 | 99.35 |
| 2 | Nước ngoài | 50 | 95.500.000 | 0.01 |
| 3 | Cổ phiếu quỹ (theo mệnh giá) | 30.000 | 300.000.000 | 0.64 |
| | Tổng | 4.668.300 | 46.683.000.000 | 100 |

* Vốn góp cổ đông (tính đến thời điểm 22/03/2013, ngày chốt danh sách dự họp đại hội đồng cổ đông năm 2013)

| Điều giải | Số lượng cổ phiếu | Vốn cổ phần thường |
|--------------------------------|----------------------|-----------------------|
| - Vốn nhà nước | 1.395.360 | 13.953.600.000 |
| - Vốn góp cổ đông khác | 3.242.940 | 32.429.400.000 |
| - Cổ phiếu quỹ (theo mệnh giá) | 30.000 | 300.000.000 |
| Cộng | 4.668.300 | 46.683.000.000 |

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh:

a/ Đặc điểm tình hình chung:

* Những thuận lợi:

Thương hiệu M&C Bình Dương đã có tiền hồn 30 năm qua trên khắp các tỉnh miền đông, miền tây nam bộ được Công ty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương cho công ty MCC mang tên nên đã góp phần hạn chế chi phí quảng bá, quảng cáo và tiếp thị để khuyếch trương thương hiệu cho nên CTCP Gạch Ngói Cao Cấp rất thuận lợi trong kinh doanh.

CTCP Gạch Ngói Cao Cấp có đội ngũ CNLĐ trẻ, khỏe, tay nghề cao, CB quản lý, CB KHTT tận tâm yêu nghề, có tinh thần cài tiến, vượt khó khăn và công ty có hệ thống

quản lý chất lượng ISO 9001-2008 nên đã được những khách hàng khó tính trong và ngoài nước tin dùng sản phẩm M&C Bình Dương.

Nhờ sự đoàn kết thống nhất giữa người lao động và người sử dụng lao động bằng các cuộc họp góp ý kiến chân tình, thẳng thắn phân tích những việc đã làm được và chưa làm được để đề ra các biện pháp thiết thực cụ thể, đồng thời theo dõi kết quả để chấn chỉnh, đến nay toàn bộ quy trình SXKD và quản lý chất lượng sản phẩm đã đi vào khuôn khổ.

Một thuận lợi lớn là nhờ sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT mà BGĐ công ty đã triển khai các công việc để khắc phục những khó khăn phát sinh từng thời điểm trong các năm cũng như nắm bắt diễn biến tình hình SXKD để đề ra các biện pháp, giải pháp cụ thể để tạo công ăn việc làm cho công nhân lao động tránh tồn kho ứ đọng sản phẩm lớn.

Công ty có mỏ đất sét nên chủ động được nguồn nguyên liệu đầu vào và chất lượng sản phẩm được ổn định, hơn nữa công ty còn cung cấp đất sét cho các đơn vị sản xuất bên ngoài, góp phần tạo lợi nhuận chung cho công ty.

* Những khó khăn:

Năm 2012 là năm kinh tế thế giới bất ổn từ đầu năm đến cuối năm, đặc biệt là khu vực đồng tiền chung Châu Âu, các nước đối mặt với khủng hoảng nợ công và thất nghiệp tăng, dẫn đến nhu cầu giảm sút mạnh nên cũng ảnh hưởng rất lớn đến xuất khẩu của Việt Nam. Trong khi đó bối cảnh kinh tế Việt Nam cũng rất khó khăn do hậu quả các năm trước tăng trưởng tín dụng quá cao, hiệu quả đầu tư rất thấp dẫn đến bất ổn kinh tế vĩ mô, nên Chính Phủ Việt Nam đã đề ra và thực hiện Nghị quyết số 11 và số 13 để ổn định kinh tế vĩ mô và giảm lạm phát để đảm bảo an sinh xã hội, trong đó có tiết giảm đầu tư công, giảm và giãn tiến độ thực hiện các công trình có sử dụng vốn ngân sách từ đó nhu cầu VLXD giảm đáng kể, dẫn đến cung vượt cầu. Để duy trì sản xuất bắt buộc phải giảm giá bán.

Năm 2012 UBND tỉnh Bình Dương cho phép gia hạn các lò gạch Hoffmen khu vực tỉnh Bình Dương đến tháng 6/2014 cho nên tăng lượng cung VLXD cho thị trường mà giá bán của các lò gạch Hoffmen rất thấp cho nên một số lò tuynel bắt buộc phải giảm giá bán để cạnh tranh, trong khi chi phí giá thành lại cao hơn giá bán.

Năm 2012 chi phí đầu vào tiếp tục tăng lên trong khi giá bán lại không tăng lên được thậm chí còn phải giảm giá khuyến mãi để tiêu thụ sản phẩm, chi phí điện tăng 5%, dầu DO

tăng, lương cơ bản công nhân tăng lên làm chi phí đóng BHXH, BHYT, BHTN cũng tăng thêm... dẫn đến giá thành sản xuất cũng tăng theo.

b) Những tiến bộ Công ty đã đạt được

Cùng với sự tăng giá của các loại nguyên nhiên vật liệu dầu vào mà đặc biệt là than đá. Trước tình hình nhiên liệu nung đốt tăng lên quá cao BGĐ công ty đã áp dụng trấu xay pha vào đất để làm nhiên liệu đốt do giá rẻ hơn than.

Mặc khác trấu là phế phẩm của nông nghiệp nên nguồn cung sẽ dồi dào, bước đầu gặp rất nhiều khó khăn khi chuyển đổi công nghệ, nhưng bằng sự nỗ lực và quyết tâm của CB CNV công ty nên đã từng bước đi vào ổn định đến nay CLSP đã ổn định, công nghệ tương đối hoàn hảo và đặc biệt là tiết kiệm chi phí giá thành 200 triệu đồng/ tháng, góp phần không phụ thuộc vào nguồn nhiên liệu than cám (hóa thạch) ngày càng cạn kiệt và khan hiếm.

Trong năm 2012 Hội đồng khoa học công ty đã xét thường sáng kiến cải tiến kỹ thuật đó là “*Dùng nguyên liệu trấu xay trong công nghệ sản xuất gạch ngói đất sét nung*”

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

| STT | TÀI SẢN | CUỐI NĂM | ĐẦU NĂM | SO SÁNH |
|-----|------------------------------------|-----------------------|-----------------------|------------|
| I | TÀI SẢN NGÂN HẠN | 26.062.020.824 | 28.566.776.396 | -9% |
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 10.799.004.772 | 14.385.433.292 | -25% |
| 2 | Các khoản phải thu ngắn hạn | 1.565.512.609 | 3.481.805.878 | -55% |
| 3 | Hàng tồn kho | 12.989.567.963 | 9.987.361.161 | 30% |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | 707.935.480 | 712.176.065 | -1% |
| II | TÀI SẢN DÀI HẠN | 30.544.282.956 | 32.617.820.141 | -6% |
| 1 | Tài sản cố định | 8.861.912.891 | 9.579.957.998 | -7% |
| | Tài sản cố định hữu hình | 8.861.912.891 | 9.579.957.998 | -7% |
| | - Nguyên giá | 17.120.762.641 | 16.242.458.279 | 5% |
| | - Giá trị hao mòn lũy kế | (8.258.849.750) | (6.662.500.281) | 24% |
| 2 | Tài sản dài hạn khác | 21.682.370.065 | 23.037.862.143 | -6% |
| | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 56.606.303.780 | 61.184.596.537 | -7% |

Qua bảng số liệu trên ta thấy được tình hình SXKD năm 2012 tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, tình hình hàng tồn kho tăng lên 30%, trong khi các khoản tiền và tương đương tiền giảm xuống 25% so với đầu năm

b) Tình hình nợ phải trả:

| STT | NỢ PHẢI TRẢ | CUỐI NĂM | ĐẦU NĂM | SO SÁNH |
|-----|--|----------------------|----------------------|-------------|
| I | Nợ ngắn hạn | 4.134.806.920 | 7.247.310.566 | -43% |
| 1 | Phải trả người bán | 645.647.198 | 678.822.471 | -5% |
| 2 | Người mua trả tiền trước | 1.268.416.800 | 499.722.000 | 154% |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp nhà nước | 1.041.031.825 | 3.796.219.727 | -73% |
| 4 | Chi phí phải trả | 101.713.596 | 90.664.311 | 12% |
| 5 | Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 362.990.371 | 1.917.090.485 | -81% |
| 6 | Quỹ khen thưởng phúc lợi | 715.007.130 | 264.791.572 | 170% |
| II | Nợ dài hạn | 11.000.000 | 184.624.337 | -94% |
| 1 | Vay và nợ dài hạn | 11.000.000 | 11.000.000 | 0% |
| 2 | Dự phòng trợ cấp mất việc làm | | 173.624.337 | -100% |
| | TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ | 4.145.806.920 | 7.431.934.903 | -44% |

Về nợ phải trả thì trong cơ cấu nợ phải trả của công ty chủ yếu là nợ nhà cung cấp, công ty không có vay nợ dài cũng là yếu tố giúp công ty ổn định được chi phí trong những thời điểm lãi vay cao như vừa qua.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2013

| STT | Chỉ tiêu | DVT | Kế hoạch năm 2013 |
|-----|-------------------------------------|----------------|-------------------|
| 1 | Gạch ngói các loại quy đổi ống 8x18 | V | 48.657.680 |
| 2 | Gạch xây các loại | V | 39.000.000 |
| 3 | Gạch trang trí các loại | V | 1.053.000 |
| 4 | Ngói các loại | V | 365.000 |
| 5 | Đất sét | m ³ | 140.000 |
| 6 | Qui tấn VLXD | Tấn | 45.261 |
| 7 | Giá trị SX HH | 1000đ | 14.749.745 |
| 8 | Doanh thu | 1000đ | 39.035.455 |
| 9 | LN trước thuế | 1000đ | 7.291.029 |
| 10 | Nghĩa vụ thuế đt nhà nước | 1000đ | 5.813.454 |
| 11 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | d/CP | 1.179 |

b) Các giải pháp thực hiện

Năm 2013 vẫn đề tiêu thụ sản phẩm là mấu chốt để thực hiện thành công hay không kế hoạch SXKD. Nên BGD công ty sẽ tập trung các biện pháp để đẩy mạnh công

tác kinh doanh để duy trì sản xuất và tạo công ăn việc làm cho CNLĐ. Trong đó biện pháp tiết giảm chi phí giá thành sản xuất là mục tiêu trọng tâm trước mắt.

- Bộ phận điều hành sản xuất, kỹ thuật, KCS, phải giữ vững cho được CLSP để tăng tính cạnh tranh, xem đây là một yếu tố sống còn của công ty trong lúc thị trường cạnh tranh khốc liệt.

- Nghiên cứu tiếp các biện pháp, giải pháp để tiết kiệm giá thành sản xuất nhưng phải giữ cho bằng được CLSP, chúng ta không vì hạ giá thành sản mà chất lượng giảm là không nên thực hiện. Đồng thời áp dụng các biện pháp quản lý sản xuất sao cho khoa học để giảm tỷ lệ sản phẩm hỏng, tăng năng suất lao động để tăng thu nhập cho người lao động, trong lúc chưa tăng lương lên được.

- Trong năm 2013 tiếp tục giữ vững mối quan hệ với các khách hàng truyền thống, lâu dài đồng thời phải nghiên cứu các sản phẩm mới và phát triển những khách hàng mới tiềm năng cũng như nghiên cứu đến các tính chất sản phẩm vật liệu xây dựng hiện có trên thị trường, phân tích tính năng sử dụng độ bền nguyên liệu vật liệu chế tạo và thị hiếu của khách hàng trong tương lai để có định hướng phát triển sản xuất phù hợp với hiện tại và tương lai, cũng như hiện tại phải đẩy mạnh công tác kinh doanh bằng các biện pháp tổng hợp như bán - khuyến mãi- đi chào hàng các nơi có nhu cầu xây dựng dân dụng, hiện tại các công trình nhà nước đang bị châm lại.

- Trong khai thác sét cần nghiên cứu các biện pháp khai thác sao cho tiết kiệm nhất, đồng thời xem xét giá bán các hầm sét ở khu vực để đề xuất tăng giá bán lên để bù đắp chi phí. Đặc biệt là phải chú trọng an toàn trong khai thác, xem đây là là nhiệm vụ rất quan trọng để duy trì khai thác nếu không sẽ bị rút giấy phép khai thác.

- Nghiên cứu sản xuất VLXD không nung, bằng cách dùng lò cát kẹp bỏ tại mỏ sét để đầu tư dây chuyền sản xuất, để cung cấp cho các công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước cũng như mở ra một hướng đi mới trong việc sản xuất vật liệu xây dựng cho công ty.

- BGĐ cùng Công Đoàn và Đoàn thanh niên sẽ đề ra các chương trình như thi đua tăng năng suất lao động, phong trào xanh, sạch, đẹp, an toàn trong sản xuất, PCCC, TDTT để CB CNV công ty ra sức thi đua lao động nhằm giảm chi phí sản xuất, mục đích là duy trì được việc làm cho người lao động trong lúc tình hình kinh tế khó khăn này.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:

* Đánh giá chung

Năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm giao phó. Có được kết quả này trước hết là sự đồng tâm hợp lực và trí tuệ của từng thành viên trong Hội đồng quản trị, sự nỗ lực của Ban Giám đốc và toàn thể người lao động trong Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc công ty:

Năm 2012 lại là một năm tiếp tục khó khăn, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty bị ảnh hưởng chung với nền kinh tế do sức tiêu thụ thấp, tuy nhiên trong năm qua Ban giám đốc công ty đã nỗ lực hết mình, nghiên cứu tìm ra các giải pháp nhằm hạ giá thành sản phẩm mà vẫn đảm bảo được ổn định chất lượng sản phẩm. Kết quả trong năm qua Ban giám đốc công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD mà cổ đông đã giao cho.

3. Các kế hoạch định hướng của HĐQT:

Năm 2013 được nhận định còn nhiều khó khăn do kinh tế thế giới bất ổn, suy thoái kinh tế kéo dài từ đó ảnh hưởng đến kinh tế nước ta, bên cạnh đó Chính phủ tiếp tục điều hành nhà nước theo mục tiêu “tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, thực hiện chính sách tiền tệ chắc chắn, thận trọng” vẫn là giải pháp ưu tiên hàng đầu. Các chính sách trên sẽ tác động trực tiếp đến ngành vật liệu xây dựng nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh công ty nói riêng... từ đó sẽ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty. Với những nhận định trên Hội đồng quản trị đã thống nhất cùng Ban Giám đốc xây dựng và trình Đại hội cổ đông kế hoạch năm 2013 với các số liệu cụ thể như sau:

| STT | DIỄN GIẢI | ĐVT | KH 2013 |
|-----|----------------------|----------------|------------|
| 1 | Gạch các loại | Viên | 40.053.000 |
| 2 | Ngói các loại | Viên | 365.000 |
| 3 | Đất sét các loại | m ³ | 140.000 |
| 4 | Giá trị SXHH | 1.000đ | 14.749.745 |
| 5 | Doanh thu | 1.000đ | 39.035.455 |
| 6 | Lợi nhuận trước thuế | 1.000đ | 7.291.029 |

* Các nhiệm vụ cơ bản.

1. Không ngừng nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý điều hành, tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ.

2. Yêu cầu Ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý chất lượng sản phẩm. Việc ổn định chất lượng, hợp lý hóa giá thành sản phẩm phải đặt lên hàng đầu. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng

suất lao động thông qua việc áp dụng các tiến bộ khoa học, đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật.

3. Hội đồng quản trị tăng cường hơn nữa công tác giám sát, nhất là giám sát chi tiêu sâu theo từng chuyên đề.

4. Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban kiểm soát theo đúng quy định, trên nguyên tắc phòng ngừa là chủ đạo tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính.

6. Phát triển mạnh các sản phẩm mới, cải tiến nâng cao giá trị các sản phẩm truyền thống, giảm chi phí sản xuất, nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nhằm tăng lợi nhuận cho Công ty.

7. Thường xuyên phối hợp với tổ chức Đảng, các đoàn thể trong công tác quy hoạch, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và thực hiện tốt hơn nữa công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội từ thiện. Duy trì sự đồng thuận cao trong công ty thông qua việc tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: Gồm có 05 thành viên

I/ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| | |
|----------------------|--|
| Họ và tên: | MAI VĂN CHÁNH |
| Giới tính: | Nam |
| Ngày tháng năm sinh: | 17/01/1959 |
| Nơi sinh: | Bình Dương |
| CMND: | 280880610 cấp ngày 19/06/2002 tại Bình Dương |
| Quốc tịch: | Việt Nam |
| Dân tộc: | Kinh |
| Quê quán: | Bình Dương |
| Địa chỉ thường trú: | 20/5 Ấp Trung Thắng, xã Bình Thắng, Dĩ An, tỉnh Bình Dương |
| Số ĐT liên lạc: | (0650) 3751 515 |

| | |
|--|---|
| <i>Trình độ văn hóa:</i> | 12/12 |
| <i>Trình độ chuyên môn:</i> | Cử nhân Quản trị kinh doanh |
| Quá trình công tác | |
| + Từ 10/1980 - 10/1983: | Công tác tại Xí nghiệp vận tải đường sông Sông Bé |
| + Từ 10/1983 - 11/1987: | Nhân viên kỹ thuật Công ty Vật liệu & Xây dựng Bình Dương |
| + Từ 11/1987 - 4/1990: | Đi hợp tác lao động tại Cộng hòa Dân chủ Đức |
| + Từ 4/1990 - 2/2001: | Giám đốc Xí nghiệp khai thác đá số 3 |
| + Từ 2/2001- 6/2010: | Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đá Núi Nhỏ, P.Tổng Giám đốc Công ty Vật liệu & Xây dựng Bình Dương |
| + Từ 7/2010 - 9/2010 : | Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đá Núi Nhỏ, Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Vật liệu & Xây dựng Bình Dương |
| + Từ 10/2010 - nay | Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đá Núi Nhỏ, Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Vật liệu & Xây dựng Bình Dương |
| <i>Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:</i> | Chủ tịch HĐTV kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Vật liệu & Xây dựng Bình Dương. |

| | | | |
|--|------------|-----------|----------------|
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán (thời điểm 08/03/2012) | Số lượng : | 1.395.360 | Tỷ lệ : 29,89% |
| + Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : | | Tỷ lệ : 0% |
| + Số CP sở hữu đại diện vốn NN | Số lượng : | 1.395.360 | Tỷ lệ : 29,89% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : | 22.500 | Tỷ lệ : 0,48% |
| Vợ - <i>Dặng Thị Kim Tân</i> | Số lượng : | 12.500 | |
| Con - <i>Mai Trọng Tân</i> | Số lượng : | 10.000 | |

2/ Thành viên HĐQT

| | | | |
|--|--|--------|---------------|
| Họ và tên: | Huỳnh Thanh Sơn | | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 280356469 Cấp ngày : 27/05/2003 tại CA Bình Dương | | |
| Giới tính: | Nam | | |
| Ngày tháng năm sinh: | 04/09/1950 | | |
| Nơi sinh: | Xã Phú An, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương | | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | | |
| Dân tộc: | Kinh | | |
| Quê quán: | Bến Cát, Bình Dương | | |
| Địa chỉ thường trú: | 99/2B ấp Bình Thắng, xã Bình Thắng, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương | | |
| Số DT liên lạc ở cơ quan: | 0650.658278 | | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | | |
| Trình độ chuyên môn: | Trung cấp quản lý kinh tế | | |
| Quá trình công tác: | | | |
| + Từ tháng 5/1975 đến 12/1975 | - Tiếp quản ty cắp thùy Bình Dương | | |
| + Từ 1975 đến tháng 6/2010 | - Làm việc tại Công ty Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương , chức vụ chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám Đốc) | | |
| + Từ tháng 10/2010 | Nghỉ hưu theo chế độ | | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên HĐQT CTCP Gạch Ngói Cao Cấp | | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : | 44.306 | Tỷ lệ : 0,95% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : | 34.200 | Tỷ lệ : 0,73% |
| Vợ - <i>Bùi Hồng Khanh</i> | Số lượng : | 34.200 | |

3/ Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành.

| | | |
|--|---|---------------|
| Họ và tên: | Lê Minh Hoàng | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 280425515 Cấp ngày : 02/02/2005 tại : CA Bình Dương | |
| Giới tính: | Nam | |
| Ngày tháng năm sinh: | 05/08/1969 | |
| Nơi sinh: | Xã Đông Hòa, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Xã Đông Hòa, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương | |
| Địa chỉ thường trú: | 32/8 ấp Đông, xã Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương | |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | 0650.658278 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Kỹ sư cơ khí | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ 1993 đến 1996 | - Kỹ thuật trưởng Công ty CP Gạch Ngói Nhị Hiệp | |
| + Từ 1996 đến 2002 | - Kỹ thuật trưởng Công ty Vật Liệu và Xây Dựng Bình Dương | |
| + Từ 2002 đến nay | - Làm việc tại Công ty CP Gạch Ngói Cao Cấp | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần gạch ngói Cao Cấp | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 49.427 | Tỷ lệ : 1,06% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 57.000 | Tỷ lệ : 1,22% |
| + Vợ - Nguyễn Mộng Ngọc | Số lượng : 57.000 | |

4/ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

| | | |
|--|---|---------------|
| Họ và tên: | Phạm Ngũ Cơ | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 280888451 Cấp ngày : 28/07/2003 tại : CA Bình Dương | |
| Giới tính: | Nam | |
| Ngày tháng năm sinh: | 15/02/1962 | |
| Nơi sinh: | Ninh Hòa, Hoa Lư, Ninh Bình | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Ninh Hòa, Hoa Lư, Ninh Bình | |
| Địa chỉ thường trú: | 215/1A Tân Đông Hiệp, huyện Dĩ An, Bình Dương | |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | 08.38110456 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân luật | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ 1983 – 12/1993 | - Đi bộ đội | |
| + Từ 1994 đến nay | - Giám đốc Văn phòng đại diện tại TP.HCM của Cty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên HDQT Công ty CP gạch ngói Cao Cấp | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 53.762 | Tỷ lệ : 1,15% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 37.905 | Tỷ lệ : 0,81% |
| + Vợ - Võ Ngọc Diễn | Số lượng : 37.905 | Tỷ lệ : 0,81% |

5/ Thành viên Hội Đồng Quản Trị

| | | |
|---|---|---------------|
| Họ và tên: | Trần Thiện Thể | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 280473222 Cấp ngày : 18/07/2006 tại : CA Bình Dương | |
| Giới tính: | Nam | |
| Ngày tháng năm sinh: | 21/12/1963 | |
| Nơi sinh: | Bình Long, Bình Phước | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Bình Long, Bình Phước | |
| Địa chỉ thường trú: | 7/2 KP 6 - P. Phú Hòa - TX TDM - Bình Dương | |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | 08.3833282 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân tài chính kế toán | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ tháng 10/1985 – 12/1988 | - Kế toán Liên hiệp các XN Sành Sú Sông bé | |
| + Từ năm 1988 - 1995 | - Kế toán trưởng XN Gốm Sứ XK Sông Bé | |
| + Từ năm 1996 - 1997 | - Kế toán trưởng XN Xây Dựng Becamex | |
| + Từ năm 1998 - 1999 | - Phó Kế toán trưởng Công ty Becamex | |
| + Từ năm 2000 đến nay | - Tổng giám đốc Cty CP Chứng Khoán Đệ Nhất | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | - Tổng giám đốc Cty CP Chứng Khoán Đệ Nhất | |
| Số CP đại diện sở hữu (CTCP Chứng khoán Đệ Nhất) | 707.702 CP – chiếm 15,16% vốn điều lệ | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 1.000 CP | Tỷ lệ : 0,02% |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 0 | Tỷ lệ : |

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị : không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Các cuộc họp của HDQT:

| STT | Thành viên HDQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------|---------|---------------------|-------|---------------------|
| 1 | Mai Văn Chánh | CT.HDQT | 4 | 100% | |
| 2 | Huỳnh Thanh Sơn | TV.HDQT | 4 | 100% | |
| 3 | Lê Minh Hoàng | TVHDQT | 4 | 100% | |
| 4 | Trần Thiện Thể | TVHĐQT | 4 | 100% | |
| 5 | Phạm Ngũ Cơ | TVHĐQT | 4 | 100% | |

* Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

| STT | Số nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------|------------|--|
| 1 | Số : 05/02/NQ-HĐQT | 18/01/2012 | Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 04 và một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý 1/2012. |
| 2 | Số : 06/02/NQ-HĐQT | 17/04/2012 | Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 05 và một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý 2/2012. |
| 3 | Số : 07/02/NQ-HĐQT | 17/07/2012 | Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 06 và một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý 3/2012. |
| 4 | Số : 08/02/NQ-HĐQT | 17/10/2012 | Đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết số 07 và một số phương hướng hoạt động trọng tâm quý 4/2012. |

* Hoạt động giám sát của HDQT đối với Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị (đặc biệt là Chủ tịch HDQT) luôn bám sát đôn đốc ban Giám đốc công ty điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 như:

Nghiên cứu đốt xỉ than để hạ giá thành sản xuất, từng bước lắp đặt Inverter vào khâu hệ máy tạo hình để tiết kiệm chi phí điện.

Tiến hành hoàn thổ khu sét đã khai thác hết, sớm làm sổ đất cho công ty phần diện tích đất đền bù tại mỏ sét.

Khảo sát các tỉnh miền Tây và báo cáo lại Chủ tịch HDQT về thị trường gạch ngói cũng như nguồn cung cấp trầu nguyên liệu.

Tiếp tục quan hệ các sở ngành để xin nâng công suất khai thác sét, tiếp tục nghiên cứu phương án khai thác cát tại mỏ sét Đồng Chinh trình Chủ tịch xem xét quyết định, đàm phán với Ân Độ để xuất khẩu sản phẩm.

Kiểm toán và chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức đợt 1 năm 2012 cho các cổ đông.

Tăng cường công tác kinh doanh tiếp thị, đồng thời nghiên cứu bổ sung các chính sách bán hàng linh động trình Chủ tịch xem xét quyết định nhằm giảm bớt lượng hàng tồn kho hiện nay.

Nghiên cứu phương án kiểm soát đất đầu ra tại mỏ sét Đồng Chinh trình Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định.

Giao Giám đốc trực tiếp đàm phán mua khu đất giáp ranh nhà máy và phương án sử dụng đất trình Chủ tịch HĐQT xem xét quyết định.

Lập báo cáo các đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật, sau khi tính toán được hiệu quả theo quy định công ty trình hội đồng kỹ thuật công ty xem xét khen thưởng.

Triển khai công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế kỹ thuật năm 2013.

Triển khai công tác bình xét thi đua khen thưởng năm 2012.

Tổ chức công tác kiểm kê tài sản cuối năm 2012.

d) **Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:** Tham gia các cuộc họp của HĐQT và thực hiện theo sự phân công công việc của Chủ tịch HDQT công ty.

e) **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc HDQT.

f) **Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**
không

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

BAN KIỂM SOÁT: Gồm có 3 thành viên

1/ Trưởng Ban Kiểm Soát

| | | |
|-----------------------------|--|---------------|
| Họ và tên: | Nguyễn Hồng Châu | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 280448585 Cấp ngày : 18/12/2005 tại : CA Bình Dương | |
| Giới tính: | Nam | |
| Ngày tháng năm sinh: | 04/02/1970 | |
| Nơi sinh: | Xã Tân Ba, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | |
| Địa chỉ thường trú: | Xã Thạnh Phước, huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | |
| Số DT liên lạc ở cơ quan: | 0650.3751518 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế tài chính, cử nhân kinh tế nông lâm | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ tháng 5/1993- 8/1995 | - Cán bộ thuế Cục Thuế Đồng Nai | |
| + Từ tháng 9/1995 -3/1998 | - Nhân viên XNK kiêm tiếp thị Công ty Nghệ Tín TP.HCM. | |
| + Từ tháng 4/1998 – 9/2001 | - Kế toán tổng hợp Công ty Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương | |
| + Từ 9/2001 - 4/2006 | - Trợ lý TGĐ kiêm Trưởng ban kiểm toán nội bộ Cty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương | |
| + Từ 4/2006 đến nay | - Trợ lý TGĐ kiêm Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH MTV Vật Liệu Và Xây Dựng Bình Dương | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Trưởng ban kiểm soát Cty cổ phần gạch ngói Cao Cấp | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 66.462 | Tỷ lệ : 1,42% |

| | | |
|--|-------------------|---------------|
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 11.500 | Tỷ lệ : 0,25% |
| + Vợ - Nguyễn Thúy Hạnh | Số lượng : 11.500 | |
| | | |
| | | |
| | | |

2/ Thành viên Ban Kiểm Soát

| | | |
|-----------------------------|--|---------------|
| Họ và tên: | Trần Thị Thu Hường | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 164138675 Cấp ngày : 24/03/2000 tại : CA Ninh Bình. | |
| Giới tính: | Nữ | |
| Ngày tháng năm sinh: | 20/11/1981 | |
| Nơi sinh: | Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình | |
| Địa chỉ thường trú: | Xã An Tây, Bến Cát, Bình Dương | |
| Số DT liên lạc ở cơ quan: | 0650.3658278 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân kinh tế | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ năm 2001 đến nay | - Nhân viên Nhà máy Gạch Ngói Cao Cấp (nay là Công ty Cổ Phàn Gạch Ngói Cao Cấp) | |
| Chức vụ công tác hiện nay: | Thành viên Ban Kiểm Soát Cty CP gạch ngói Cao Cấp | |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán | Số lượng : 6.690 | Tỷ lệ : 0,14% |

3/ Thành viên BKS

| | | |
|--|--|-----------|
| Họ và tên: | Huỳnh Vĩnh Thành | |
| Số chứng minh thư nhân dân: | 2805721149 Cấp ngày : 19/07/2006 tại : CA Bình Dương | |
| Giới tính: | Nam | |
| Ngày tháng năm sinh: | 29/01/1975 | |
| Nơi sinh: | Thủ dầu một, Bình Dương | |
| Quốc tịch: | Việt Nam | |
| Dân tộc: | Kinh | |
| Quê quán: | Thủ dầu một, Bình Dương | |
| Địa chỉ thường trú: | 17/9 KP 1 - P. Định Hòa - TX TDM - Bình Dương | |
| Số ĐT liên lạc ở cơ quan: | 0913708957-0650.3832615 | |
| Trình độ văn hóa: | 12/12 | |
| Trình độ chuyên môn: | Cử nhân tài chính kế toán | |
| Quá trình công tác: | | |
| + Từ tháng 1998 – 2000 | - Nhân viên công ty Becamex | |
| + Từ năm 2000 đến nay | - Nhân viên Công Ty Chứng Khoán Dế Nhật | |
| Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức khác: | - Phó Tổng giám đốc Cty CP Chứng Khoán Dế Nhật | |
| Số CP sở hữu cá nhân | Số lượng : 0 | Tỷ lệ : 0 |
| Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan | Số lượng : 0 | Tỷ lệ : 0 |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong nhiệm kỳ, BKS đã tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong phạm vi chức năng quyền hạn của mình như:

- a. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD, Nghị quyết HDQT, Điều lệ và quy chế làm việc giữa Chủ tịch HDQT với giám đốc, các văn bản ban hành nội bộ phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp.
- b. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch và các định mức kinh tế kỹ thuật hàng năm của công ty.
- c. Hàng quý tiến hành kiểm tra báo cáo tài chính công ty.
- d. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong ghi chép sổ sách kế toán, các báo cáo tài chính hàng quý và năm của công ty;
- e. Theo dõi và giám sát việc công bố thông tin theo qui định của UBCK nhà nước.
- f. Thảo luận với kiểm toán độc lập những vấn đề được nêu trong báo cáo tài chính.
- g. Qua kết quả làm việc, Ban kiểm soát đã thông báo lại với HDQT và Ban giám đốc công ty những vấn đề còn thiếu sót, đồng thời đưa ra giải pháp để khắc phục và xử lý như: thủ tục nghiệm thu thanh toán, quản lý kinh doanh đất sét tại mỏ sét, số liệu quyết toán, tổ chức bộ máy kế toán... Các đề xuất và kiến nghị xử lý đều được HDQT, Ban giám đốc xem xét giải quyết theo phạm vi quyền hạn của mình được quy định tại Điều lệ công ty và các văn bản pháp luật có liên quan.

Về Giám sát tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCD năm 2012:

- a. Vấn đề chưa thực hiện:
 - Đầu tư hoặc mua lại nhà máy gạch ngói 2 công suất 30 triệu viên/năm. (công ty có nghiên cứu mua lại nhà máy tại Long An nhưng không thương lượng được giá).
 - Bổ sung thêm ngành nghề "sản xuất vật liệu xây dựng không nung"
- b. Các vấn đề công ty đã thực hiện hoàn thành:
 - Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SX-KD mà ĐHĐCD đã giao phó như báo cáo đã trình bày;
 - Thực hiện phân phối trích quỹ đúng tỷ lệ theo Nghị quyết;
 - Đàm phán và ký hợp đồng với công ty kiểm toán AASCs để công bố báo cáo kiểm toán năm 2012;
 - Thực hiện chia cổ tức và cổ phiếu thường kịp thời cho các cổ đông;
 - Chăm lo tốt đời sống CB-CNV công ty giúp đẩy nhanh việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch hàng năm do ĐHĐCD giao cho.

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Giám và các cán bộ quản lý

- Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.
- Ban kiểm soát nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phương án phân chia lợi nhuận và tình hình trích lập các quỹ của công ty.

- Ban kiểm soát đánh giá cao HDQT đã chỉ đạo kịp thời, sáng suốt, hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh như:
 - Điều chỉnh kịp thời và linh động các chính sách bán hàng công ty như về chính sách bán giá sỉ, bán giá lẻ, đại lý, nhà phân phối đặc biệt là chính sách khuyến mại cuối năm dành cho những khách hàng đạt doanh số cao... từ đó hàng hoá công ty tiêu thụ khá ổn định và tạo công ăn việc làm thường xuyên cho người lao động.
 - Nghiên cứu thành công pha trầu vào đất để giảm dần than đá từ đó tiết kiệm được chi phí về nhiên liệu, về đất và đẩy nhanh tốc độ gom gộp phần làm tăng hiệu quả ngành ngạch ngói.
 - Có nhiều chính sách khuyến khích, hỗ trợ động viên kịp thời cho CB-CNV để công ty đạt được mức doanh thu so với kế hoạch hơn 135% trong bối cảnh kinh tế chung là rất khó khăn, lợi nhuận hoàn thành vượt mức kế hoạch 142%, các chỉ số lợi nhuận trên vốn điều lệ đạt 24,8%, cổ tức trên cổ phiếu đạt 1.619 đồng và so với các doanh nghiệp khác cùng ngành thì những con số trên là khá ấn tượng mà HDQT, Ban giám đốc xứng đáng được ghi nhận và biểu dương.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HDQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích năm 2012:

Đại hội cổ đông năm 2012 đã quyết định thông qua mức trích lập quỹ thù lao và quỹ thưởng cho HDQT, Ban kiểm soát, ban quản lý điều hành là 6% lợi nhuận sau thuế tương ứng là 565.550.262 đồng.

* Thù lao HDQT

| | |
|-------------------|--------------------|
| - Chủ tịch HDQT | : 66.535.000 đ/năm |
| - Thành viên HDQT | : 33.268.000 đ/năm |
| - Thư ký HDQT | : 10.289.000 đ/năm |
| - Trưởng BKS | : 33.268.000 đ/năm |
| - Thành viên BKS | : 16.634.000 đ/năm |

* Thuong Ban quản lý điều hành

| | |
|---------------------------|--------------------|
| - Chủ tịch HDQT | : 54.380.000 đ/năm |
| - Thành viên HDQT kiêm GD | : 32.628.000 đ/năm |
| - Thành viên HDQT | : 27.190.000 đ/năm |
| - Trưởng BKS | : 27.190.000 đ/năm |
| - Thành viên BKS | : 13.595.000 đ/năm |

| | |
|------------------------------|----------------------|
| - Phó GD | : 21.752.000 đ/năm |
| - Kế toán trưởng | : 21.752.000 đ/năm |
| - Kỹ thuật trưởng | : 16.314.000 đ/năm |
| * Lương Ban giám đốc: | |
| - Giám đốc | : 19.890.000 đ/tháng |
| - Phó GD | : 9.350.000 đ/tháng |
| - Kế toán trưởng | : 9.350.000 đ/tháng |

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| S T T | Người thực hiện giao dịch | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường ...) |
|-------------|---------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-------|---|
| | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Phạm Ngũ Cơ - TVHĐQT | 26.562 | 0,57 | 53.762 | 1,16 | Mua |
| 2 | Lê Minh Hoàng - GDCTY | 47.827 | 1,03 | 49.427 | 1,06 | Mua, bán |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện tốt các quy định về quản trị công ty

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Số: 81/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gạch ngói Cao Cấp
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Kính gửi : HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI CAO CẤP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gạch ngói Cao Cấp (sau đây gọi tắt là Công ty) được lập ngày 07/03/2013 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 được trình bày từ trang 5 đến trang 30 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo đúng chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bảng chứng minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Cao Cấp tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012. Các báo cáo được soạn thảo phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2013

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Phía Nam - AASCS

Tổng Giám đốc
(Đã ký)
Đỗ Khắc Thành
Chứng chỉ KTV số : Đ.0004/KTV

Kiểm toán viên
(Đã ký)
Lưu Vinh Khoa
Chứng chỉ KTV số : 0166/KTV

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Toàn văn nội dung báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán được đăng tải tại website công ty: www.gachngoiacaocap.com

Bình Dương, ngày 02 tháng 04 năm 2013

Xác nhận của số 762464 theo phiếu xuất

